

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động Phong trào thi đua *“Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”* giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua *“Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”*;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua *“Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”* giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là *Phong trào thi đua*), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng tỉnh Đồng Tháp trở thành địa phương phát triển năng động, xanh, thông minh và bền vững.

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu đến năm 2030 thực hiện đạt và vượt các mục tiêu Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; phương thức sống, làm việc của người dân.

- Thi đua triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Chương trình số 10-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, gắn với mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ gắn với phong trào thi đua *“Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”* trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 04/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua thuộc phạm vi quản lý, nhất là thi đua hoàn thành vượt tiến độ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đặc biệt quan tâm thi đua tạo đột phá trong triển khai, hành động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi *“xanh - số”* tạo động lực và có sản phẩm mới cụ thể kích hoạt tập thể, cá nhân nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả quản trị, phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn. Không ngừng đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác. Phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào *“Bình dân học vụ số”* và các nền tảng số với mục tiêu *“3 an”*: an ninh, an toàn và an dân. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững, tránh lãng phí.

2. Thi đua đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ *“truyền thống”* sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

3. Thi đua chuyển đổi “*xanh - số*”, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính quyền số, ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số từ tỉnh đến địa phương; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số “*đúng, đủ, sạch, sống*”. Nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Thi đua sớm hoàn thành các bài toán lớn về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học, công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

5. Thi đua phát triển xã hội số; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Triển khai sâu rộng Phong trào “*Bình dân học vụ số*”, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong Nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

6. Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng.

7. Tăng cường hợp tác phát triển khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến, công nghệ thực phẩm, nông nghiệp công nghệ cao và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác.

8. Thi đua triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 13/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, gắn với mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của địa phương và Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 04/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp triển khai phong trào “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”.

III. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng khen thưởng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tỉnh, các xã, phường thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành; các doanh nghiệp; tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” đóng góp cho tỉnh Đồng Tháp trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- Căn cứ thành tích đạt được trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua để xét khen thưởng tập thể, cá nhân thật sự tiêu biểu, xuất sắc gắn với sản phẩm cụ thể đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Hình thức khen thưởng phù hợp thành tích đạt được, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

- Chưa xét đề nghị xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc đang trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

IV. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng cấp Nhà nước

Huân chương Lao động hạng Ba; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua của Chính phủ thực hiện theo Hướng dẫn số 3751/HD-BNV ngày 16/6/2025 của Bộ Nội vụ.

2. Khen thưởng cấp tỉnh

2.1. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh: Tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đơn vị dẫn đầu Phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*”.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Khen thưởng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường; các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường:

+ Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ (100%) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về các nội dung thi đua của Phong trào “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng trong quá trình thực hiện.

+ Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm hơn thời gian quy định các chỉ tiêu, mục tiêu, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

+ Tham mưu phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kêu gọi hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

+ Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, ... đề tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

+ Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của bộ, ngành, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

+ Tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tỉnh:

+ Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

+ Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

+ Có sản phẩm cụ thể các mô hình hoặc cộng đồng dân cư thực hiện nổi bật hiệu quả việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong lao động sản xuất, kinh doanh, học tập, sinh hoạt của người dân, hoặc trong phương thức quản trị cộng đồng hiệu quả.

- Đối với các doanh nghiệp:

+ Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới, hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

+ Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; chuyển giao tri

thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đạt chất lượng, hiệu quả mang lại giá trị cho xã hội, doanh nghiệp cao hơn.

+ Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

+ Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, năng lượng, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường,...

+ Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đi vào hoạt động hiệu quả, giải pháp sáng tạo được ứng dụng rộng rãi và có chiều hướng phát triển phổ biến, đạt hiệu quả về doanh thu, lợi nhuận.

b) Khen thưởng đối với cá nhân: Các cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

3. Giấy khen của Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, quyết định tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Bám sát nội dung Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, gắn với mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của địa phương; Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 04/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kế hoạch 5 năm (2026 - 2030) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, để cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình công tác của cơ quan, đơn vị.

2. Cần sâu sát hơn sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

3. Truyền thông, quán triệt bằng nhiều hình thức, lồng ghép các kỳ sinh hoạt chi bộ, cuộc họp, sinh hoạt khác để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

4. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

5. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị (*thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể*).

6. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trước cấp có thẩm quyền về kết quả tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

7. Kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí bắt buộc trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại thi đua hằng năm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (*từ 2026 - 2027*)

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp ban hành kế hoạch triển khai, phát động Phong trào thi đua trong phạm vi lĩnh vực theo thẩm quyền trong tháng 5/2026; gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) theo dõi.

Tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiếp tục triển khai sâu rộng Phong trào thi đua; tổ chức sơ kết trong tháng 9/2027, mời Sở Nội vụ và Sở Khoa học và Công nghệ tham dự hội nghị và gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị khen thưởng **trong tháng 10/2027** (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*).

b) Giai đoạn 2 (*từ 2028 - 2030*)

Trên cơ sở sơ đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 1, Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 và tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2030 theo hướng dẫn của Trung ương.

c) Trách nhiệm của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh thường xuyên theo dõi, giám sát các ngành, cụm, khối thi đua theo Quy chế hoạt động và phân công của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Khen thưởng, thủ tục hồ sơ khen thưởng

2.1. Tiền thưởng: Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

2.2. Thủ tục hồ sơ khen thưởng

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định, hướng dẫn tại thời điểm thực hiện công tác xét, đề nghị khen thưởng.

2.3. Số lượng khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết phong trào năm 2027

- Giao Sở Nội vụ (*cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh*) chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét, tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp khi tổ chức sơ kết. Trên cơ sở tiêu chí đánh giá theo quy định của các Bộ: Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường xét, tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” tại cơ quan, đơn vị và địa phương hằng năm. Số lượng khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định.

b) Khen thưởng tổng kết vào năm 2030

- Đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3751/HD-BNV ngày 16/6/2025 của Bộ Nội vụ.

- Tặng 01 Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh cho xã, phường dẫn đầu trong Phong trào thi đua; 01 Cờ thi đua cho đơn vị sở, ban, ngành dẫn đầu trong Phong trào thi đua; 01 Cờ cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh có thành tích vượt trội.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” trên địa bàn tỉnh.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường xét, tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*” tại cơ quan, đơn vị và địa phương. Số lượng khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định.

2.4. Thời gian khen thưởng

a) Thời gian đề nghị khen thưởng sơ kết vào năm 2027

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường xét và gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh **trong tháng 10/2027**. Trường hợp tập thể, cá nhân lập

được thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu bằng kết quả thực chất, sản phẩm cụ thể, mức độ chuyển biến rõ rệt, có thể đề nghị khen thưởng đột xuất hàng năm, phải có ý kiến của các ngành có liên quan.

b) Thời gian đề nghị khen thưởng tổng kết vào năm 2030

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức xét và gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

c) Hồ sơ khen thưởng cấp Nhà nước, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Sở Nội vụ tổng hợp, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “*Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 04/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề phát động, triển khai thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh và đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

4. Các Cụm, Khối Thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của Cụm, Khối Thi đua.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

6. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

7. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các Cụm, Khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện Phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hằng năm đối với đơn vị thành viên của Cụm, Khối thi đua.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

9. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua và triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 10), các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Sở Nội vụ giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, giao Sở Nội vụ tổng hợp, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định/./

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TD-KT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KGVX (Nôn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn